

Bản án số: 109/2023/HS-ST
Ngày 21-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Liềng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Hoàng Lệ Chi.
- Ông Phan Văn Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 102/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Ngô Thị N, sinh năm 1996 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm 5, xã D, huyện C, tỉnh Nghệ An; tạm trú: 6/9 khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Ngô Sỹ H, sinh năm 1968 và Phạm Thị T, sinh năm 1969; chồng tên Nguyễn Hoàng Tuấn T, sinh năm 1991 và có 01 con, sinh năm 2021; có 01 anh ruột, sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/9/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Thái Nguyên ra quyết định khởi tố vụ án, quyết định khởi tố bị can và lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Ngô Thị N về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị hại: Công ty Cổ phần đầu tư T; trụ sở: Số 222 Yersin, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Hồ Thị Minh N1, sinh năm 1991; địa chỉ: Số 15, đường số 9, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền. Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Chị Tô Thị Mỹ T, sinh năm 2002; địa chỉ: Số 61, đường 13, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

2/ Anh Đinh Toàn D, sinh năm 1982; địa chỉ: Số 24/59, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Người làm chứng: Chị Phạm Thị Thanh T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Thị N không có nghề nghiệp ổn định. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 10/7/2022, N đi bộ đến cửa hàng thế giới di động tại đường N, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Tại đây, N gặp chị Hồ Thị Minh N1 là quản lý của cửa hàng và chị Tô Thị Mỹ T là nhân viên tư vấn bán hàng. N nói với chị T muốn được xem chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy Z Fold 3 (5G) màu xanh thì chị T đưa cho N xem và báo giá là 32.900.000 đồng thì N đồng ý mua. Sau đó, N nói dối là không mang đủ tiền nên yêu cầu chị Tâm giao điện thoại tận nhà N ở 6/9 khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương rồi sẽ trả tiền, chị N1 và chị T đồng ý. N kết bạn zalo rồi gửi định vị địa chỉ nhà cho chị T đến để giao điện thoại. N yêu cầu nhân viên giao hàng phải là nữ và dặn không được nói cho mẹ N biết. Khoảng 16 giờ cùng ngày, chị T xuất hóa đơn sản phẩm bán hàng là chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy Z Fold 3 (5G) màu xanh trị giá là 32.900.000 đồng rồi mang đến số nhà 6/9 khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Khi đến nơi chị Tâm đưa cho N xem hộp đựng điện thoại và xác nhận đúng điện thoại đã đặt mua. Chị T yêu cầu N chuyển tiền mua điện thoại rồi mới được mở hộp kiểm tra điện thoại. Lúc này, N dùng điện thoại Samsung A13 màu xanh, sim số 0896967790 của N để đặt lệnh chuyển số tiền 32.900.000 đồng (thực tế tài khoản của N không có tiền, đặt lệnh chuyển tiền khi nào có tiền hệ thống tự động chuyển qua tài khoản) để chuyển cho chị T. N đưa cho chị T xem màn hình điện thoại nhằm mục đích lừa chị T, để chị T tin tưởng là N đã chuyển tiền xong. Khi chị T kiểm tra tài khoản thì chưa nhận được số tiền mà N chuyển, N nói dối là do chuyển thường nay cuối tuần hệ thống chậm, từ từ sẽ qua. Chị T ngồi tại nhà N chờ đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày vẫn chưa nhận được tiền từ tài khoản của N chuyển. N nói với chị T chờ N để N đi rút tiền đưa cho chị T. N cầm điện thoại Samsung Galaxy Z Fold 3 (5G) đi ra khỏi nhà và đặt xe grab đi đến cửa hàng thế giới di động A tại số 5/24A khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương để bán chiếc điện thoại Samsung Galaxy Z Fold 3 (5G) vừa chiếm đoạt được nhưng không bán được do nhân viên cửa hàng kiểm tra trên hệ thống xuất hóa đơn 0 đồng để bán hàng và chưa nhận được tiền. Thấy vậy, N sợ bị phát hiện nên cầm chiếc điện thoại Samsung Galaxy Z Fold 3 (5G) bỏ đi. N mang chiếc điện thoại Samsung Galaxy Z Fold 3 (5G) đến tiệm cầm đồ T 2 tại số 513 đường N, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương cầm cố cho anh Đinh Toàn D với số tiền 15.000.000 đồng. Đến 19 giờ cùng ngày, chị T chờ lâu không thấy N

quay lại nên chị T đã đi về cửa hàng thế giới di động và báo cho chị N1 biết. Khoảng 12 giờ ngày 14/7/2022, N gọi điện thoại nói anh D mang chiếc điện thoại Samsung Galaxy Z Fold 3 (5G) đến cửa hàng thế giới di động A bán lấy tiền để trả tiền cầm đồ cho anh D, nếu còn thừa thì đưa cho N, anh D đồng ý. Đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, anh D mang chiếc điện thoại Samsung Galaxy Z Fold 3 (5G) màu xanh đi đến cửa hàng thế giới di động A để bán điện thoại. Khi nhân viên cửa hàng kiểm tra chiếc điện thoại thì phát hiện chiếc điện thoại đang bị đánh dấu trên hệ thống nên đã thông báo cho cửa hàng thế giới di động khu phố N biết và trình báo công an phường A để mời anh Dũng về trụ sở làm việc. Cùng ngày, chị T đến công an phường D trình báo sự việc, riêng N đã bỏ trốn.

Khoảng cuối tháng 9/2022 N đi đến thành phố P, tỉnh Thái Nguyên tiếp tục thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác nên bị Phòng an ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao công an tỉnh Thái Nguyên bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Z Fold 3 (5G) màu xanh.

Kết luận định giá tài sản số 121/BB.ĐG-HĐĐGTS ngày 08/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng Hình sự, Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương kết luận trị giá chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy Z Fold 3 (5G) màu xanh là 19.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản kể trên.

Tại Cáo trạng số 121/CT – VKS-DA ngày 31 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Ngô Thị N về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s, n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho anh Đinh Toàn D số tiền 15.000.000đ.

Tại đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị cáo Ngô Thị N xin được giảm nhẹ hình phạt. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đồng ý bồi thường cho anh Dũng số tiền 15.000.000đ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Đinh Toàn D yêu cầu bị cáo trả số tiền 15.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Bị cáo Ngô Thị N có yêu cầu giải quyết vắng mặt, căn cứ vào khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Vào ngày 10/7/2022 Ngô Thị N có hành vi dùng thủ đoạn gian dối lừa đảo chiếm đoạt 01 điện thoại Samsung Galaxy Z Fold 3 (5G) màu trị giá xanh 19.000.000 đồng của Cửa hàng thế giới di động tại đường N, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số 121/CT-VKS-DA ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là phụ nữ có thai. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s, n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tuy nhiên hiện bị cáo còn bị Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên khởi tố về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên Hội đồng xét xử cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt.

[7] Trách nhiệm dân sự: Tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không còn yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với số tiền 15.000.000đ bị cáo nhận từ anh Đinh Toàn D khi cầm cố điện thoại di động Samsung Galaxy Z Fold 3 (5G) màu xanh, điện thoại đã thu hồi trả lại cho bị hại, quá trình tố tụng anh Dũng yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền trên. Xét yêu cầu của anh Dũng là phù hợp với quy định của pháp luật, đồng thời bị cáo N cũng đồng ý nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Đối với anh Đinh Toàn D cầm cố điện thoại di động Samsung Galaxy Z Fold 3 (5G) màu xanh cho bị cáo N với số tiền 15.000.000đ, tuy nhiên anh Dũng không biết tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không đề nghị xem xét xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Thị N phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s, n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Thị N 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Tiếp tục duy trì lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 468, 584, 589 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 19/9/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Buộc bị cáo Ngô Thị N bồi thường cho anh Đinh Toàn D 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Thị N phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 (bảy trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự bồi thường.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Công an thành phố Dĩ An (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND nơi cư trú của bị cáo (01);
- Người tham gia tố tụng (03);
- Lưu: VT, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Liễu

